

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ NGÃ NĂM
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2024/HS-ST

Ngày: 07 - 5 - 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGÃ NĂM, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Toàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tân.

Ông Hoàng Văn Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Tỏa – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Lâm Sà Phương - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 03 và ngày 07 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2024/TLST-HS, ngày 07 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 4 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 86/2024/HSST-QĐ, ngày 17 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh L**, sinh ngày 17/7/2005, tại: Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: ấp Long T, xã Tân L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: Bán; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1985 (s) và bà Trần Thị Thu E, sinh năm 1985 (s); Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Không án tích. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/12/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

* Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Phạm Minh T, Văn phòng Luật sư Phạm Minh Thủ, thuộc đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng. (có mặt)

- Bị hại: Anh **Lê Anh Chấn H**, sinh ngày 30/5/2004 (có mặt)

Địa chỉ: khóm D, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh **Nguyễn Huỳnh Đ**, sinh ngày 01/01/2004. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Tân C, xã Tân L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

Chỗ ở hiện nay: khóm G, phường A, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Anh **Nguyễn Đ K**, sinh ngày 18/7/2005. (có mặt)

Địa chỉ: ấp Long T, xã Tân L, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

3/ Ông **Huỳnh Văn B**, sinh năm 1945 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm Tân Q, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người làm chứng:*

1/ Ông **Nguyễn Văn R**, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm Tân Q, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

2/ Anh **Nguyễn Văn N**, sinh ngày 15/4/2004 (vắng mặt)

Địa chỉ: khóm Tân Q, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ, ngày 20/9/2023 Nguyễn Đ K rủ bị cáo Nguyễn Minh L cùng đi đến nhà người bạn tên Nguyễn Văn N thuộc khóm Tân Q, phường B, thị xã N dự đám giỗ. Tại đây bị cáo L và K uống bia cùng với một số người khác trong đó có Nguyễn Huỳnh Đ và bị hại Lê Anh Chấn H. Trong quá trình uống bia thì giữa Đ và K phát sinh mâu thuẫn xảy ra cự cãi nhau về việc uống ít, uống nhiều thì được mọi người can ngăn nên không còn cự cãi nữa. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày Đ và bị hại H bỏ đi về trước nhưng đi đến cầu xẻo ngựa, thuộc khóm Tân Q, phường B, thị xã N thì dừng lại để đợi K đi ra, được một lúc thì H và Đ quay lại nhà ông N để kêu K ra nói chuyện buộc K phải xin lỗi Đ. Khi Đ và H đi đến nhà ông Nguyễn Văn B cách nhà ông N khoảng 20m thì Đ và H dừng lại, thấy vậy K đi ra và lại chỗ H và Đ để xin lỗi. Khi K đi đến thì xảy ra đánh nhau, H dùng tay, chân đánh K, Đ lấy khúc cây đánh K vào đầu, làm K bị té nằm trên đất. H ngồi trên người của K và dùng tay đánh K. Khi thấy K bị đánh nên bị cáo L chạy vào nhà bếp của ông B lấy cây dao (loại dao yếm dài 49cm, cán gỗ, lưỡi bằng kim loại) chạy ra chỗ H đang đánh K. Bị cáo cầm dao trên tay phải và chém vào người H 03-04 cái trúng vào đầu, vào vai, lưng và vào cánh tay. Do bị chém nên bị hại H buông K ra và đứng dậy dùng tay cào cổ đánh bị cáo L, cùng lúc này Đ dùng cây đánh trúng vào tay của bị cáo L làm rớt cây dao xuống và tiếp tục dùng cây đánh L thì được mọi người can ngăn nên nghỉ đánh nhau. Do H bị thương tích nên được gia đình đưa đến Trung tâm y tế Ngã Năm khám, điều trị, sau đó chuyển đến Bệnh viện đa K Trung ương Cần Thơ khám nhưng không có nhập viện điều trị.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 420/TgT-PY ngày 12/10/2023 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Sóc Trăng đối với Lê Anh Chấn H như sau: Các kết quả chính: Sẹo vùng đỉnh –thái dương phải, kích thước lớn. Sẹo vùng vai –lưng phải, kích thước lớn. Sẹo mặt đầu dưới cánh tay trái, kích thước nhỏ. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tính theo thông tư số: 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần, xác định tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể của Lê Anh Chấn H tại thời điểm giám định là 07% (*bảy phần trăm*). Áp dụng phương pháp cộng tại thông tư. Kết luận khác: Thương tích có đặc điểm do vật sắc gây nên.

Cáo trạng số 13/CT-VKSNN ngày 07/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Nguyễn Minh L về tội “Cố ý gây thương tích”, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm giữ quyền công tố Nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) chấp nhận cáo trạng truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị HĐXX xem xét và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như: Trước khi phạm tội bị cáo Nguyễn Minh L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có ông cố ngoại tên là Nguyễn Văn A là người có công với nước, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo và gia đình đã tự nguyện nộp tiền tại chi cục thi hành án Dân sự thị xã Ngã Năm 3.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Đồng thời, tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Từ đó, đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 90, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù nhưng được hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 01 năm đến 02 năm kể từ ngày tuyên án. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật dân sự xem xét buộc bị cáo bồi thường cho bị hại các chi phí hợp lý cho việc điều trị và tiền tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật. Về vật chứng áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho chủ sở hữu là ông Huỳnh Văn B 01 cây dao yếm dài 49cm, nơi rộng nhất của dao là 7,5 cm và nơi hẹp nhất là 4,0 cm.

- Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Phạm Minh T trình bày: Thống nhất với Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trước khi phạm tội bị cáo Nguyễn Minh L có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc

trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã tự nguyện nộp tại chi cục thi hành án Dân sự thị xã Ngã Năm số tiền 3.000.000 đồng để khắc phục hậu quả. Đồng thời, tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại các khoản theo quy định. Bị cáo có ông cố ngoại tên là Nguyễn Văn A là người có công với nước. Đồng thời, vụ án cũng xuất phát từ một phần lỗi của bị hại. Đối với mức hình phạt tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị phạt bị cáo từ 06 tháng đến 01 năm tù cho hưởng án treo là phù hợp với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nên thống nhất với mức đề nghị này. Tuy nhiên, xét về nhân thân và hành vi của bị cáo, thì thấy hành vi phạm tội của bị cáo cũng xuất phát từ việc muốn giúp bạn đi chung không bị đánh nên mới có hành vi lấy dao chém bị hại. Từ đó, đề nghị HĐXX xem xét xử bị cáo mức hình phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng cũng đủ sức răn đe và cải tạo bị cáo.

- Bị cáo trình bày: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Bị hại trình bày: Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật. Về trách nhiệm dân sự đề nghị bị cáo bồi thường các khoản tổng cộng là 18.029.301 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Cơ quan điều tra Công an thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng, Kiểm sát viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Huỳnh Văn B; Những người làm chứng ông Nguyễn Văn R, anh Nguyễn Văn N. Xét thấy, việc vắng mặt những người nêu trên không cản trở đến việc xét xử bị cáo. Ngoài ra, trong quá trình điều tra thì những người này đã có lời khai đầy đủ. Căn cứ Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt những người nêu trên.

[3] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 23 giờ, ngày 20/9/2023 tại khóm Tân Q, phường B, thị xã N, tỉnh Sóc Trăng bị cáo có hành vi dùng cây dao yếm dài 49cm chém bị hại trúng vào đầu, vào vai, lưng và cánh tay gây thương tích. Theo Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 420/KLTTCT-TTPYST, ngày 12/10/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Sóc Trăng, kết luận: Tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây

nên cho bị hại hiện tại là: 07% (*bảy phần trăm*). Thương tích có đặc điểm do vật sắc gây nên. Xét thấy, lời thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Ngoài ra, lời khai của bị cáo còn phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã tiến hành thu thập được. Xét về hung khí bị cáo gây thương tích cho bị hại là cây dao yếm, bằng kim loại có chiều dài 49cm, nơi hẹp nhất phần lưỡi dao là 4,0cm, nơi rộng nhất là 7,5cm đây được xem là hung khí nguy hiểm. Xét về hành vi của bị cáo thì thấy, giữa bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn gì với nhau. Tuy nhiên, khi thấy bạn đi cùng bị hại đánh nên bị cáo mới có hành vi dùng dao chém bị hại. Hành vi của bị cáo là phạm tội nhất thời mà không có chuẩn bị trước. Từ đó, xét về thương tích của bị hại, hành vi của bị cáo và hung khí bị cáo sử dụng để gây thương tích cho bị hại đã đủ cơ sở xác định hành vi của bị cáo cấu thành tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 13/CT-VKSNN ngày 07/02/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan cho bị cáo nên HĐXX chấp nhận.

[4] Xét về hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng cây dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị. Nhận thức được vậy nhưng khi chứng kiến bạn đi cùng mình bị bị hại đánh nên bị cáo có hành vi dùng dao chém trúng vào đầu, vào vai, lưng và vào cánh tay bị hại gây thương tích. Do đó, đối với bị cáo cần phải có một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo có như vậy mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Đồng thời, cũng là phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội, nhất là trong thời điểm hiện nay loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo như: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có; Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; Bị cáo phạm tội phạm lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Sau khi vụ việc xảy ra bị cáo và gia đình tự nguyện nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm số tiền 3.000.000 đồng để khắc phục hậu quả cho bị hại. Đồng thời, tại phiên tòa bị cáo cũng đồng ý bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, bị cáo có người thân là ông Nguyễn Văn A là người có công cách mạng đây được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo đề nghị xem xét và áp dụng để giảm một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ và phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Từ những nhận định nêu trên. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của tội phạm, nhân thân người phạm tội, cùng với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Ngoài ra, hiện bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Từ đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Do đó, Kiểm sát viên và người bào chữa cho bị cáo đề nghị tuyên phạt bị cáo hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là có cơ sở chấp nhận theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự và hướng dẫn của Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Điều này cũng thể hiện được nguyên tắc xử lý và mục đích của hình phạt trong Bộ luật hình sự hiện hành.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền 18.029.301 đồng, phía bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại các khoản theo quy định của pháp luật. Xét thấy: Đối với tiền xe đi khám và điều trị bị hại yêu cầu số tiền 1.500.000 đồng. Mặc dù, bị hại không cung cấp chứng từ chứng minh. Tuy nhiên, sau khi bị bị cáo gây thương tích thì bị hại có đến Bệnh viện đa K TW Cần Thơ khám và điều trị. Đồng thời, mức bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường cũng phù hợp với giá thuê xe trên thị trường nên HĐXX chấp nhận. Đối với chi phí điều trị bị hại yêu cầu tổng số tiền 2.629.301 đồng. Theo các hóa đơn, chứng từ bị hại cung cấp là phù hợp và đúng số tiền nêu trên nên HĐXX chấp nhận. Đối với tiền tổn thất tinh thần bị hại yêu cầu bồi thường 10.000.000 đồng (*tương đương khoảng 06 tháng lương cơ bản là 1.800.000 đồng/tháng*) là phù hợp đối với tổn thất tinh thần mà bị cáo gây ra cho bị hại. Đối với việc bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường 13 ngày công lao động, một ngày 300.000 đồng, tổng cộng là 3.900.000 đồng. Xét thấy, tại phiên tòa bị hại trình bày là không có năm viện điều trị mà chỉ mất 02 ngày đi khám và điều trị tại Trung tâm y tế thị xã Ngã Năm và Bệnh viện đa K TW Cần Thơ. Ngoài ra, bị hại không có cung cấp được tài liệu, chứng cứ về việc bị mất 13 ngày công lao động. Do đó, HĐXX chỉ chấp nhận buộc bị cáo bồi thường cho bị hại 02 ngày công lao động tổng cộng là 600.000 đồng. Từ đó, HĐXX buộc bị cáo bồi thường cho bị hại chi phí hợp lý trong việc điều trị thương tích của bị hại tổng số tiền là 14.729.000 đồng (làm tròn) theo quy định tại Điều 590 của Bộ luật dân sự.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét thấy, cây dao bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội là thuộc quyền sở hữu của ông Huỳnh Văn B. Đồng thời, bị cáo cũng tự ý lấy cây dao mà không có sự đồng ý của ông B. Do đó, cần trả lại cho ông B 01 cây dao bằng kim loại (thường gọi là dao yếm) có chiều dài 49cm, nơi hẹp nhất phần lưỡi dao là 4,0cm, nơi rộng nhất lưỡi dao là 7,5cm.

[9] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65, Điều 90, Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Minh L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 07 tháng 5 năm 2024;

Giao bị cáo Nguyễn Minh L cho Ủy ban nhân dân xã Tân Long, thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho bị hại Lê Anh Chấn H với tổng số tiền là 14.729.000 đồng (mười bốn triệu bảy trăm hai mươi chín ngàn đồng).

Tiếp tục giao Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng quản lý số tiền 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) do bị cáo Nguyễn Minh L nộp theo biên lai thu tiền số 0001566 ngày 19/01/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ngã Năm, tỉnh Sóc Trăng để đảm bảo thi hành án.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 1, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả cho ông Huỳnh Văn B 01 cây dao bằng kim loại (thường gọi là dao yếm) có chiều dài 49cm, nơi hẹp nhất phần lưỡi dao là 4,0cm, nơi rộng nhất lưỡi dao là 7,5cm (theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/02/2024)

4. Về án phí: Áp dụng điểm a, c, g khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Minh L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) và tiền án phí dân sự sơ thẩm là 586.450 đồng (*năm trăm tám mươi sáu ngàn bốn trăm năm mươi đồng*).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo trình tự phúc thẩm

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, các đương sự;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thị xã Ngã Năm;
- CQĐT Công an thị xã Ngã Năm;
- CQ THAHS Công an thị xã Ngã Năm;
- Chi cục THADS thị xã Ngã Năm;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã Tân Long, thị xã Ngã Năm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Phước Toàn